

MẪU B01/QLĐTĐH

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 886/KH-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 9062/QĐ-TĐHYKPNT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch xây dựng kế hoạch Rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo ngành Răng Hàm Mặt.

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1.1. Mục đích

Nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành toàn diện cả về kiến thức chuyên môn, kỹ năng và phẩm chất đạo đức, đẩy mạnh năng lực thực hành, kỹ năng ngoại ngữ và ý thức trách nhiệm xã hội, thúc đẩy sinh viên được học tập chủ động và trải nghiệm thực tiễn.

1.2. Yêu cầu:

- Cải tiến CTĐT đại học Răng Hàm Mặt hiện hành đáp ứng được các yêu cầu năng lực của sinh viên về kiến thức, kỹ năng và thái độ theo chuẩn năng lực ngành Răng Hàm Mặt.

- Đào tạo sinh viên có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, năng lực dẫn dắt, chủ trì và làm việc nhóm, có khả năng thích nghi tốt với môi trường trong nước và quốc tế.

II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM – SẢN PHẨM

2.1. Thời gian

Tháng 2 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023.

2.2. Địa điểm

Handwritten signature

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

2.3. Sản phẩm

- Chương trình đào tạo (CTĐT) đại học Răng Hàm Mặt được thiết kế lại, có tính chặt chẽ, có mối liên hệ rõ ràng giữa các học phần, đảm bảo năng lực ngoại ngữ của sinh viên; có mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của từng bài học đáp ứng được chuẩn đầu ra của học phần và có mối liên kết rõ ràng với chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Răng Hàm Mặt.

STT	TÊN NỘI DUNG		MẪU
1	Khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả CTĐT hiện hành và xác nhận yêu cầu cải tiến	Báo cáo tổng hợp về việc thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải xây dựng (hoặc rà soát cập nhật, cải tiến) CTĐT	B02/QLĐTĐH
		Báo cáo tổng hợp về việc đánh giá tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện	B03/QLĐTĐH
		Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT	B04/QLĐTĐH
		Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT học phần	B04-1/QLĐTĐH
2	Ma trận giữa học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT đại học		B06-1/QLĐTĐH
3	Bảng so sánh CTĐT		B06-3/QLĐTĐH
4	Cải tiến đề cương các học phần	Đề cương chi tiết Y đức - Khoa học hành vi Đề cương chi tiết Sinh học tế bào Đề cương chi tiết Di truyền học Đề cương chi tiết Vật lý y sinh Đề cương chi tiết Hóa đại cương Đề cương chi tiết Thống kê y học Đề cương chi tiết Tâm lý y học Đề cương chi tiết Điều dưỡng cơ bản Đề cương chi tiết Phôi thai học Đề cương chi tiết Giải phẫu đại cương mô học Đề cương chi tiết Giải phẫu	B06/QLĐTĐH

	Đề cương chi tiết	Dân số học	
	Đề cương chi tiết	Hoá sinh	
	Đề cương chi tiết	Sinh lý bệnh - miễn dịch	
	Đề cương chi tiết	Vi sinh y học	
	Đề cương chi tiết	Ký sinh y học	
	Đề cương chi tiết	Giải phẫu bệnh học	
	Đề cương chi tiết	Sinh lý	
	Đề cương chi tiết	Dược lý	
	Đề cương chi tiết	Da liễu	
	Đề cương chi tiết	Dinh dưỡng an toàn thực phẩm	
	Đề cương chi tiết	Nội Khoa	
	Đề cương chi tiết	Nội thần kinh	
	Đề cương chi tiết	Ngoại khoa	
	Đề cương chi tiết	Nhi khoa	
	Đề cương chi tiết	Sản phụ khoa	
	Đề cương chi tiết	Tai mũi họng	
	Đề cương chi tiết	Y học cổ truyền	
	Đề cương chi tiết	Mắt	
	Đề cương chi tiết	Truyền thông giáo dục sức khỏe	
	Đề cương chi tiết	Mô phôi răng miệng	
	Đề cương chi tiết	Nhập môn Răng Hàm Mặt	
	Đề cương chi tiết	Giải phẫu răng	
	Đề cương chi tiết	Cán khớp học lâm sàng	
	Đề cương chi tiết	Chẩn đoán hình ảnh nha khoa bệnh học	
	Đề cương chi tiết	Sinh học phân tử	
	Đề cương chi tiết	Vật liệu nha khoa	
	Đề cương chi tiết	Bệnh học răng	
	Đề cương chi tiết	Chẩn đoán hình ảnh nha khoa (đại cương)	
	Đề cương chi tiết	Cán khớp học cơ sở	
	Đề cương chi tiết	Giải phẫu ứng dụng và Phẫu thuật thực hành hàm mặt	
	Đề cương chi tiết	Gây tê - nhổ răng (Phẫu thuật miệng 1)	

H. T. H. H. H. H.

Handwritten mark or signature.

	<p>Đề cương chi tiết Thực hành Gây tê - nhỏ răng (Phẫu thuật miệng 1)</p> <p>Đề cương chi tiết Mô phỏng nha khoa</p> <p>Đề cương chi tiết Phục hình cơ sở (Phục hình I)</p> <p>Đề cương chi tiết Phục hình răng tháo lắp từng phần (Phục hình II)</p> <p>Đề cương chi tiết Khám và chẩn đoán vùng miệng</p> <p>Đề cương chi tiết Chữa răng</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa công cộng</p> <p>Đề cương chi tiết Nội nha</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa trẻ em (đại cương về nha khoa trẻ em)</p> <p>Đề cương chi tiết Nhập môn Nha chu học</p> <p>Đề cương chi tiết Phục hình cố định: mào răng</p> <p>Đề cương chi tiết Phục hình cố định: cầu răng</p> <p>Đề cương chi tiết Chấn thương và nhiễm trùng hàm mặt</p> <p>Đề cương chi tiết Phẫu thuật miệng</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Phẫu thuật miệng</p> <p>Đề cương chi tiết Sinh học miệng</p> <p>Đề cương chi tiết Bệnh học miệng- Hàm mặt</p> <p>Đề cương chi tiết Chẩn đoán hình ảnh bệnh học</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Phục hình mào răng</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Nha chu</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành phục hình răng tháo lắp từng phần</p> <p>Đề cương chi tiết Bệnh lý khối u và Di tật bẩm sinh</p> <p>Đề cương chi tiết Cẩn khớp học lâm sàng</p>	
--	---	--

	<p>Đề cương chi tiết Chính hình răng mặt cơ bản</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Chữa răng</p> <p>Đề cương chi tiết Điều trị và dự phòng bệnh nha chu</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa cấy ghép cơ bản</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Nội nha</p> <p>Đề cương chi tiết Điều trị Răng trẻ em</p> <p>Đề cương chi tiết Phục hình tháo lắp toàn phần</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành phục hình răng tháo lắp toàn phần</p> <p>Đề cương chi tiết Điều trị nội khoa vùng miệng</p> <p>Đề cương chi tiết Điều trị tích hợp lâm sàng trong nha khoa</p> <p>Đề cương chi tiết Phát triển nghề nghiệp nha khoa</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa dự phòng</p> <p>Đề cương chi tiết Thực hành Phục hình cầu răng</p> <p>Đề cương chi tiết Thực tập Y tế tuyến huyện/tỉnh</p> <p>Đề cương chi tiết Phương pháp nghiên cứu khoa học trong RHM</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa cho các đối tượng đặc biệt</p> <p>Đề cương chi tiết Nhân học răng - Pháp nha</p> <p>Đề cương chi tiết Thăm dò chức năng hệ thống nhai</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa kỹ thuật số</p> <p>Đề cương chi tiết Nha khoa phục hồi thẩm mỹ</p> <p>Đề cương chi tiết Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp</p>	
5	Bản mô tả CTĐT đại học ngành Răng Hàm Mặt	B07/QLĐTĐH

11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

. III. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG VÀ TỔ GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG

Nhân sự Hội đồng cải tiến CTĐT trình độ đại học ngành Răng Hàm Mặt:

1. Ông Lê Trung Chánh	Phó Trưởng khoa điều hành Khoa Răng Hàm Mặt	Chủ tịch Hội đồng
2. Ông Nguyễn Đức Minh	Phó Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	Phó chủ tịch
3. Bà Đặng Thị Thùy Linh	Phó Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo Đại học	Phó chủ tịch thường trực
4. Ông Nguyễn Quốc Trường	Phụ trách Văn phòng Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên thường trực
5. Bà Dương Thị Hoài Xuân	Phó Trưởng Bộ môn Chữa răng – Nội nha	Ủy viên thường trực
6. Ông Nguyễn Văn Tuấn	Phó Trưởng Bộ môn Bệnh học và Phẫu thuật hàm mặt	Ủy viên thường trực
7. Ông Trần Hà	Phó Trưởng Bộ môn Phục hình và Cấn khớp	Ủy viên thường trực
8. Ông Nguyễn Quang Việt	Phó Trưởng Bộ môn Phẫu thuật miệng	Ủy viên thường trực
9. Ông Nguyễn Hữu Nhân	Cố vấn Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên cố vấn chuyên môn
10. Ông Nguyễn Tài Dũng	Cố vấn Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên cố vấn chuyên môn
11. Bà Trần Thị Thùy Trang	Giảng viên Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên thường trực
12. Ông Ung Nhật Phương	Chuyên viên Phòng Quản lý Đào tạo Đại học	Ủy viên thư ký
13. Bà Trần Thị Ngọc Trinh	Chuyên viên Phòng Quản lý Đào tạo Đại học	Ủy viên thư ký

Chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng cải tiến CTĐT ngành Răng Hàm Mặt trình độ đại học (*phụ lục I đính kèm*)

IV. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CHÍNH

4.1. Lập kế hoạch rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo ngành Răng Hàm Mặt (mẫu B01/QLĐTĐH); ban hành quyết định thành lập Hội đồng rà soát, cập nhật

và cải tiến CTĐT ngành Răng Hàm Mặt (theo mẫu P.HCQT) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

4.2. Thực hiện rà soát, cập nhật, cải tiến chương trình đào tạo ngành Răng Hàm Mặt hiện hành gồm 10 bước như sau

Bước 1: Khảo sát, thu thập thông tin từ các bên liên quan về nhu cầu cải tiến CTĐT (thực hiện các biểu mẫu B02/QLĐTĐH, B03/QLĐTĐH, B04/QLĐTĐH, B04-1/QLĐTĐH, B04-2/QLĐTĐH); có thể viết bài báo khoa học.

Bước 2: Rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (thực hiện mẫu B05/QLĐTĐH).

Bước 3: Xác định khối lượng học tập và cấu trúc chương trình đào tạo (thực hiện mẫu B06-3/QLĐTĐH).

Bước 4: Đối sánh chương trình đào tạo (thực hiện mẫu B06-2/QLĐTĐH), vẽ sơ đồ của CTĐT (thực hiện mẫu B06-1/QLĐTĐH).

Bước 5: Rà soát, cập nhật, xây dựng đề cương chi tiết của khoa Răng Hàm Mặt học phần (số học phần học phần cho mẫu B06/QLĐTĐH do Khoa quyết định sau khi rà soát và cập nhật).

Bước 6: Xây dựng và thực hiện các điều kiện bảo đảm chất lượng liên quan để chương trình đào tạo được áp dụng (thực hiện mẫu B07-1/QLĐTĐH, B07-2/QLĐTĐH).

Bước 7: Tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan về chương trình đào tạo.

Bước 8: Xây dựng bảng mô tả chương trình đào tạo (thực hiện mẫu B07/QLĐTĐH).

Bước 9: Thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng để chương trình đào tạo vận hành.

Bước 10: Ban hành và áp dụng chương trình đào tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Giao Phòng Quản lý đào tạo đại học

- Phối hợp Khoa Răng Hàm Mặt xây dựng kế hoạch, phân công công việc cho từng đơn vị và thành viên tham gia;

- Chủ trì xây dựng các quy định, quy trình, biểu mẫu về xây dựng, thẩm định, ban hành, rà soát, đánh giá, cập nhật chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Phối hợp để chuẩn bị các nguồn lực cần thiết.

2. Giao Khoa Răng Hàm Mặt

THẠC SĨ

Handwritten mark

- Chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng nội dung công việc;
- Khảo sát chất lượng chương trình đào tạo Răng Hàm Mặt hiện hành;
- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo phân công;
- Đảm bảo nhân sự giảng viên và cán bộ quản lý cấp khoa để triển khai kế hoạch và áp dụng chương trình đào tạo.

3. Giao Đơn vị Phát triển giảng viên

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch để bồi dưỡng và phát triển năng lực giảng viên đáp ứng mục tiêu chương trình đào tạo.

4. Giao Phòng Tổ chức cán bộ

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Phối hợp tham mưu thành lập Hội đồng rà soát, cập nhật, cải tiến chương trình đào tạo Răng Hàm Mặt (*phụ lục 1 đính kèm*);
- Phối hợp tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

5. Giao Phòng Hành chính quản trị

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Đảm bảo cơ sở vật chất và các nguồn lực khác để đáp ứng chương trình đào tạo

6. Giao Phòng Công nghệ thông tin

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Đảm bảo cung cấp hạ tầng về công nghệ thông tin để đáp ứng chương trình đào tạo.

7. Giao Phòng Khảo thí

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Phối hợp thiết kế, cải tiến và thực hiện các hình thức lượng giá (kiểm tra, đánh giá) người học đáp ứng Chuẩn đầu ra chương trình chương trình đào tạo.

8. Giao Phòng Quản lý thực hành lâm sàng

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;
- Chủ động tìm kiếm, phối hợp với các cơ sở Y tế có môi trường tiếng Anh (hoặc Bệnh viện Quốc tế) cho sinh viên thực tập.

9. Giao Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng lâm sàng (CECICS)

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;

- Phối hợp với Phòng Quản lý Đào tạo Đại học và bộ môn trong việc lượng giá, sắp xếp phòng thực tập tiền lâm sàng, mô hình, trang thiết bị mô phỏng Răng Hàm Mặt cho người đăng ký học theo thứ tự ưu tiên (theo hồ sơ nộp SSH);

- Chủ trì huấn luyện bệnh nhân chuẩn dựa trên các kịch bản lâm sàng do giảng viên bộ môn giảng dạy tại CECICS biên soạn;

- Chủ trì huấn luyện giảng viên bộ môn sử dụng mô hình, trang thiết bị mô phỏng Răng Hàm Mặt.

10. Giao Phòng Tài chính kế toán

- Phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết;

- Phối hợp xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định Thông tư số 76/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 17 tháng 8 năm 2018 về hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường. (phụ lục 2 đính kèm).

VI. DỰ TRÙ KINH PHÍ

STT	Nội dung	Thời gian	Kinh phí ước tính (VNĐ)	Đơn vị phụ trách	Ghi chú
1	Chi xây dựng phương án, tổng hợp, phân tích và đánh giá tính hiệu quả CTĐT hiện hành của SV RHM		20.600.000	Hội đồng	
2	Chi xác định khối lượng học tập và cải tiến cấu trúc CTĐT		15.600.000	Hội đồng	
3	Chi đối sánh CTĐT hiện hành		10.400.000	Hội đồng	
4	Chi cải tiến CTĐT		84.000.000	Hội đồng	
5	Chi tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, phân tích ý kiến về CTĐT		21.000.000	Hội đồng	
TỔNG KINH PHÍ DỰ TRÙ			151.600.000		

(Tổng số tiền bằng chữ: Một trăm năm mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng.)

Bản dự trù kinh phí chi tiết (phụ lục II đính kèm)

Trên đây là Kế hoạch rà soát, cập nhật, cải tiến chương trình đào tạo Răng Hàm Mặt hiện hành, đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./-*uuuuuu*

Nơi nhận:

- Hội đồng Trường (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- P.TCCB; P.TCKT; P.HCQT;
- P.ĐBCL; P.Khảo thí;P.CNTT
- P. QLTHLS; Trung tâm CESICS;
- Đơn vị PTGV; P.TTPC
- Lưu: VT, P.QLĐTĐH, KRHM; (NQ_10) *Keuch*

HIỆU TRƯỞNG *th*



PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

Phụ lục I
**CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG RÀ SOÁT,
CẬP NHẬT VÀ CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH RĂNG HÀM MẶT**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 856.1 /KH-TĐHYKPNT ngày 15 tháng 3 năm 2023
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

1. Chức năng của Hội đồng rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt

- Thực hiện rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo đại học hiện hành của ngành Răng Hàm Mặt;
- Tham gia và tổng hợp các ý kiến đối với việc đánh giá thực trạng và tính hiệu quả của chương trình đào tạo hiện hành; các giáo trình, chương trình giảng dạy của các Bộ môn nếu các Bộ môn đó có đề nghị cập nhật chỉnh sửa và cải tiến;
- Thảo luận, đóng góp ý kiến đối với chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt theo yêu cầu của Hiệu trưởng, các văn bản góp ý của Bộ môn về dự thảo chương trình đào tạo trước khi trình Hiệu trưởng.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng rà soát, cập nhật và cải tiến chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Lê Trung Chánh	Chủ tịch Hội đồng	- Phụ trách chung; - Chủ trì thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT hiện hành; - Chủ trì phân công chi tiết theo kế hoạch.
2	Ông Nguyễn Đức Minh	Phó Chủ tịch Hội đồng	- Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện; - Phối hợp phân công chi tiết theo kế hoạch và các việc khác theo phân công của chủ tịch hội đồng.
3	Bà Đặng Thị Thùy Linh	Phó Chủ tịch Hội đồng thường trực	- Phụ trách chung; - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện; - Chủ trì rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT. - Hỗ trợ, giám sát toàn bộ hoạt động đúng quy định, đúng quy trình, đúng biểu mẫu đã ban hành;

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
4	Ông Nguyễn Quốc Trường	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Chủ trì rà soát cải tiến môn học; khối lượng học tập và cấu trúc CTĐT; - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06; - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.
5	Bà Dương Thị Hoài Xuân Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thực hiện khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan, tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Chủ trì phân công và hoàn thành 66 mẫu B06 của 66 học phần - Phối hợp hoàn thành biểu mẫu B01 và B07; - Các việc khác theo phân công của chủ tịch hội đồng.
6	Ông Nguyễn Hữu Nhân Ông Nguyễn Tài Dũng	Ủy viên cố vấn chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Cố vấn chuyên môn, đối sánh CTĐT, giám sát, phản biện tất cả những thông tin thay đổi trong CTĐT; - Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Phối hợp hoàn thành sản phẩm của mẫu B06 (66 sản phẩm của mẫu B06); - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
7	Ông Nguyễn Quốc Trường Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Chủ trì hoàn thành các mẫu B02, B07; B07-1; B07-2. - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.
8	Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký các cuộc họp, phối hợp thanh quyết toán - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06; - Kiểm dò hồ sơ trước khi trình ký.
9	Bà Trần Thị Ngọc Trinh	Ủy viên thư ký	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện. - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Thực hiện các thủ tục quyết toán - Kiểm dò hồ sơ trước khi trình ký
10	Ông Ung Nhật Phương	Ủy viên thư ký	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện. - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06 -1; B06-2, B06-3 - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.



Phụ lục II

BẢNG DỰ TRÙ KINH PHÍ CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 37/KH-TĐHYKPNNT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Chi chú
I Chi xây dựng phương án, tổng hợp, phân tích và đánh giá tính hiệu quả CTĐT hiện hành của sinh viên RHM							
1	Chủ tịch	500.000	1	3	Buổi	1.500.000	
2	Phụ Chủ tịch	450.000	2	3	Buổi	2.700.000	
3	Thành viên	400.000	8	3	Buổi	9.600.000	
4	Ủy viên thư ký	300.000	2	3	Buổi	1.800.000	
5	Chi mua sách, báo, tài liệu, tạp chí tham khảo					2.500.000	
6	Chi in ấn tài liệu					2.500.000	
II Chi xác định khối lượng học tập và cải tiến cấu trúc CTĐT hiện hành của sinh viên RHM							
1	Chủ tịch	500.000	1	3	Buổi	1.500.000	
2	Phó Chủ tịch	450.000	2	3	Buổi	2.700.000	
3	Thành viên	400.000	8	3	Buổi	9.600.000	
4	Ủy viên thư ký	300.000	2	3	Buổi	1.800.000	
III Chi đối sánh CTĐT hiện hành							
1	Chủ tịch	500.000	1	2	Buổi	1.000.000	
2	Phó Chủ tịch	450.000	2	2	Buổi	1.800.000	
3	Thành viên	400.000	8	2	Buổi	9.600.000	

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
4	Ủy viên thư ký	300.000	2	2	Buổi	1.800.000	
IV	Chi cải tiến CTĐT cho từng học phần						
1	Y đức - Khoa học hành vi	500.000		2	Buổi	1.000.000	
2	Sinh học tế bào	500.000		2	Buổi	1.000.000	
3	Di truyền học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
4	Vật lý y sinh	500.000		2	Buổi	1.000.000	
5	Hóa đại cương	500.000		2	Buổi	1.000.000	
6	Thống kê y học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
7	Tâm lý y học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
8	Điều dưỡng cơ bản	500.000		2	Buổi	1.000.000	
9	Phôi thai học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
10	Giải phẫu đại cương mô học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
11	Giải phẫu	500.000		2	Buổi	1.000.000	
12	Dân số học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
13	Hoá sinh	500.000		2	Buổi	1.000.000	
14	Sinh lý bệnh - miễn dịch	500.000		2	Buổi	1.000.000	
15	Vị sinh y học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
16	Ký sinh y học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
17	Giải phẫu bệnh học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
18	Sinh lý	500.000		2	Buổi	1.000.000	



STT	Nội dung chi	Đơn giá chi	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
19	Dược lý	500.000		2	Buổi	1.000.000	
20	Da liễu	500.000		2	Buổi	1.000.000	
21	Dinh dưỡng an toàn thực phẩm	500.000		2	Buổi	1.000.000	
22	Nội Khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
23	Nội thần kinh	500.000		2	Buổi	1.000.000	
24	Ngoại khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
25	Nhi khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
26	Sản phụ khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
27	Tai mũi họng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
28	Y học cổ truyền	500.000		2	Buổi	1.000.000	
29	Mắt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
30	Truyền thông giáo dục sức khỏe	500.000		2	Buổi	1.000.000	
31	Mô phôi răng miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
32	Nhập môn Răng Hàm Mắt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
33	Giải phẫu răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
34	Sinh học phân tử	500.000		2	Buổi	1.000.000	
35	Vật liệu nha khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
36	Bệnh học răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
37	Chẩn đoán hình ảnh nha khoa (đại cương)	500.000		2	Buổi	1.000.000	

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
38	Cán khớp học cơ sở	500.000		2	Buổi	1.000.000	
39	Giải phẫu ứng dụng và Phẫu thuật thực hành hàm mặt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
40	Gây tê - nhổ răng (Phẫu thuật miệng I)	500.000		2	Buổi	1.000.000	
41	Thực hành Gây tê - nhổ răng (Phẫu thuật miệng I)	500.000		2	Buổi	1.000.000	
42	Mô phỏng nha khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
43	Phục hình cơ sở (Phục hình I)	500.000		2	Buổi	1.000.000	
44	Phục hình răng tháo lắp từng phần (Phục hình II)	500.000		2	Buổi	1.000.000	
45	Khám và chẩn đoán vùng miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
46	Chữa răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
47	Nha khoa công cộng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
48	Nội nha	500.000		2	Buổi	1.000.000	
49	Nha khoa trẻ em (đại cương và nha khoa trẻ em)	500.000		2	Buổi	1.000.000	
50	Nhập môn Nha chu học	500.000		2	Buổi	1.000.000	

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
51	Phục hình cố định: mão răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
52	Phục hình cố định: cầu răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
53	Chấn thương và nhiễm trùng hàm mặt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
54	Phẫu thuật miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
55	Thực hành Phẫu thuật miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
56	Sinh học miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
57	Bệnh học miệng- Hàm mặt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
58	Chẩn đoán hình ảnh bệnh học	500.000		2	Buổi	1.000.000	
59	Thực hành Phục hình mão răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
60	Thực hành Nha chu	500.000		2	Buổi	1.000.000	
61	Thực hành phục hình răng tháo lắp từng phần	500.000		2	Buổi	1.000.000	
62	Bệnh lý khối u và Di tật bẩm sinh	500.000		2	Buổi	1.000.000	
63	Cẩn khớp học lâm sàng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
64	Chỉnh hình răng mặt cơ bản	500.000		2	Buổi	1.000.000	

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
65	Thực hành Chữa răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
66	Điều trị và dự phòng bệnh nha chu	500.000		2	Buổi	1.000.000	
67	Nha khoa cấy ghép cơ bản	500.000		2	Buổi	1.000.000	
68	Thực hành Nội nha	500.000		2	Buổi	1.000.000	
69	Điều trị Răng trẻ em	500.000		2	Buổi	1.000.000	
70	Phục hình tháo lắp toàn phần	500.000		2	Buổi	1.000.000	
71	Thực hành phục hình răng tháo lắp toàn phần	500.000		2	Buổi	1.000.000	
72	Điều trị nội khoa vùng miệng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
73	Điều trị tích hợp lâm sàng trong nha khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
74	Phát triển nghề nghiệp nha khoa	500.000		2	Buổi	1.000.000	
75	Nha khoa dự phòng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
76	Thực hành Phục hình cầu răng	500.000		2	Buổi	1.000.000	
77	Thực tập Y tế tuyến huyện/tỉnh	500.000		2	Buổi	1.000.000	

STT	Nội dung chi	Đơn giá	Số người	Số lượng	Đơn vị tính	Tổng tiền	Ghi chú
78	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong RHM	500.000		2	Buổi	1.000.000	
79	Nha khoa cho các đối tượng đặc biệt	500.000		2	Buổi	1.000.000	
80	Nhân học răng - Pháp nha	500.000		2	Buổi	1.000.000	
81	Thăm dò chức năng hệ thống nhai	500.000		2	Buổi	1.000.000	
82	Nha khoa kỹ thuật số	500.000		2	Buổi	1.000.000	
83	Nha khoa phục hồi thẩm mỹ	500.000		2	Buổi	1.000.000	
84	Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp	500.000		2	Buổi	1.000.000	
V	Công tác tổ chức, hậu cần, văn thư, hành chính, thanh quyết toán						
1	Bộ phận giúp việc Hội đồng	300.000	5	14	Buổi	21.000.000	
TỔNG KINH PHÍ DỰ TRÙ						151.600.000	
						<i>(Một trăm năm mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn)</i>	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 866./QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng rà soát, cập nhật và cải tiến Chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch nhiệm kỳ 2020-2025 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Kế hoạch số 1961/KH-TĐHYKPNT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chương trình công tác năm 2022;

Theo đề nghị của Trường Phòng Quản lý Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Hội đồng rà soát, cập nhật và cải tiến Chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- | | | |
|--------------------------|--|--------------------------|
| 1. Ông Lê Trung Chánh | Phó Trưởng khoa điều hành
Khoa Răng Hàm Mặt | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Ông Nguyễn Đức Minh | Phó Trưởng khoa Răng
Hàm Mặt | Phó chủ tịch |
| 3. Bà Đặng Thị Thùy Linh | Phó Trưởng Phòng Quản lý
Đào tạo Đại học | Phó chủ tịch thường trực |

4. Ông Nguyễn Quốc Trường	Phụ trách Văn phòng Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên thường trực
5. Bà Dương Thị Hoài Xuân	Phó Trưởng Bộ môn Chữa răng – Nội nha	Ủy viên thường trực
6. Ông Nguyễn Văn Tuấn	Phó Trưởng Bộ môn Bệnh học và Phẫu thuật hàm mặt	Ủy viên thường trực
7. Ông Trần Hà	Phó Trưởng Bộ môn Phục hình và Cấn khớp	Ủy viên thường trực
8. Ông Nguyễn Quang Việt	Phó Trưởng Bộ môn Phẫu thuật miệng	Ủy viên thường trực
9. Ông Nguyễn Hữu Nhân	Cố vấn Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên cố vấn chuyên môn
10. Ông Nguyễn Tài Dũng	Cố vấn Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên cố vấn chuyên môn
11. Bà Trần Thị Thùy Trang	Giảng viên Khoa Răng Hàm Mặt	Ủy viên thường trực
12. Ông Ung Nhật Phương	Chuyên viên Phòng Quản lý Đào tạo Đại học	Ủy viên thư ký
13. Bà Trần Thị Ngọc Trinh	Chuyên viên Phòng Quản lý Đào tạo Đại học	Ủy viên thư ký

Điều 2. Hội đồng làm việc theo quy định hiện hành, nhiệm vụ và công việc cụ thể theo phụ lục đính kèm, Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông, Bà Trưởng phòng, Khoa, Bộ môn, các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- HĐT;
- BGH;
- Lưu: VT, P.QLĐTĐH, KRHM (THI)

186



PHIẾU TRƯỞNG

PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

Phụ lục
**BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ CỦA HỘI ĐỒNG RÀ SOÁT,
CẬP NHẬT VÀ CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH RĂNG HÀM MẶT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8661/QĐ-TĐHYKPNT ngày 15 tháng 3 năm 2023
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Lê Trung Chánh	Chủ tịch Hội đồng	- Phụ trách chung; - Chủ trì thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT hiện hành; - Chủ trì phân công chi tiết theo kế hoạch.
2	Ông Nguyễn Đức Minh	Phó Chủ tịch Hội đồng	- Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện; - Phối hợp phân công chi tiết theo kế hoạch và các việc khác theo phân công của chủ tịch hội đồng.
3	Bà Đặng Thị Thùy Linh	Phó Chủ tịch Hội đồng thường trực	- Phụ trách chung; - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện; - Chủ trì rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT. - Hỗ trợ, giám sát toàn bộ hoạt động đúng quy định, đúng quy trình, đúng biểu mẫu đã ban hành;
4	Ông Nguyễn Quốc Trường	Ủy viên thường trực	- Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Chủ trì rà soát cải tiến môn học; khối lượng học tập và cấu trúc CTĐT;



STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
			<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06; - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.
5	Bà Dương Thị Hoài Xuân Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thực hiện khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan, tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Chủ trì phân công và hoàn thành 66 mẫu B06 của 66 học phần - Phối hợp hoàn thành biểu mẫu B01 và B07; - Các việc khác theo phân công của chủ tịch hội đồng.
6	Ông Nguyễn Hữu Nhân Ông Nguyễn Tài Dũng	Ủy viên cố vấn chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Cố vấn chuyên môn, đối sánh CTĐT, giám sát, phản biện tất cả những thông tin thay đổi trong CTĐT; - Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Phối hợp hoàn thành sản phẩm của mẫu B06 (66 sản phẩm của mẫu B06); - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.
7	Ông Nguyễn Quốc Trường Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp thực hiện khảo sát thực trạng, đánh giá tính hiệu quả của CTĐT; - Chủ trì hoàn thành các mẫu B02, B07; B07-1; B07-2. - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
8	Bà Trần Thị Thùy Trang	Ủy viên thường trực	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký các cuộc họp, phối hợp thanh quyết toán - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06; - Kiểm dò hồ sơ trước khi trình ký.
9	Bà Trần Thị Ngọc Trinh	Ủy viên thư ký	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện. - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Thực hiện các thủ tục quyết toán - Kiểm dò hồ sơ trước khi trình ký
10	Ông Ung Nhật Phương	Ủy viên thư ký	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp đánh giá hiệu quả của CTĐT đang thực hiện. - Phụ trách tổng hợp các thông tin, minh chứng cần thiết phải cải tiến CTĐT; - Phụ trách tổng hợp đề cương học phần mẫu B06 -1; B06-2, B06-3 - Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch.



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 298 /QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo
đại học ngành Răng Hàm Mặt

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn 2085/QLCL-KĐCLGD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Cục Quản lý chất lượng về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Trường Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 1770/QĐ-TĐHYKPNT ngày 18 tháng 05 năm 2020 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Khoa Răng Hàm Mặt thuộc Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt gồm các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo.

Giúp việc cho Hội đồng có Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách gồm các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo đại học ngành Răng Hàm Mặt theo Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn tự đánh giá, Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo của Cục Quản lý chất lượng.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Phòng Tổ chức Cán bộ, Các Ông/Bà trưởng các đơn vị liên quan, Khoa Răng Hàm Mặt và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, P.TCCB (MA_36b) /s/



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NGÀNH RĂNG HÀM MẶT**
(Kèm theo Quyết định số 3298./QĐ-ĐHYPNT ngày 08 tháng 9 năm 2023 của
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Thanh Hiệp	Hiệu Trưởng	Chủ tịch
2	Bà Phan Nguyễn Thanh Vân	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
3	Ông Lê Trung Chánh	Phó trưởng khoa Răng Hàm Mặt (phụ trách quản lý, điều hành)	Phó Chủ tịch
4	Ông Nguyễn Quốc Trường	Phụ trách quản lý, điều hành Văn phòng Khoa Răng Hàm Mặt	Thư ký
5	Ông Hồ Nguyễn Anh Tuấn	Phó Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo Đại học (phụ trách quản lý, điều hành)	Thành viên
6	Ông Nguyễn Tuấn Kiệt	Phụ trách quản lý, điều hành Phòng Bảo đảm chất lượng Hội đồng Khoa học Đào tạo	Thành viên
7	Ông Phùng Đức Nhật	Phó Trưởng Phòng Bảo đảm chất lượng	Thành viên
8	Ông Ngô Minh Vinh	Phó trưởng Phòng Nghiên cứu khoa học (phụ trách quản lý, điều hành)	Thành viên
9	Ông Nguyễn Văn Kiên	Phó Trưởng Phòng Công tác sinh viên	Thành viên
10	Ông Nguyễn Kim Vũ	Phó Trưởng Phòng Quản lý Thực hành Lâm sàng	Thành viên
11	Ông Đặng Chí Vũ Luân	Phó Trưởng Thư viện (phụ trách quản lý, điều hành)	Thành viên
12	Ông Nguyễn Dũng Tuấn	Trưởng Phòng Khảo thí Thành viên Hội đồng trường	Thành viên
13	Ông Lưu Xuân Thu	Trưởng Phòng Tổ chức Cán bộ	Thành viên

PHẠM NGỌC THẠCH

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
14	Ông Nguyễn Thành Thuận	Phó Trưởng Phòng Tài chính Kế toán (phụ trách quản lý, điều hành)	Thành viên
15	Ông Phạm Công Danh	Phó Trưởng Phòng Hành chính Quản trị	Thành viên
16	Bà Trần Thị Thùy Trang	Giảng viên Bộ môn Nha khoa cơ sở	Thành viên
17	Đào Nhật Quỳnh Lam	Đại diện Sinh viên	Thành viên

(Danh sách gồm có 17 người)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN THƯ KÝ

(Kèm theo Quyết định số 298./QĐ-TĐHYKPNT ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Trần Thị Thùy Trang	Giảng viên Bộ môn Nha khoa cơ sở	Trưởng Ban thư ký
2	Bà Đào Thị Thu Sương	Giảng viên Bộ môn Nha khoa Cơ sở	Thành viên
3	Bà Lê Nguyễn Ngọc Chăm	Giảng viên Bộ môn Nha khoa Cơ sở	Thành viên
4	Bà Trần Ngọc Thanh Thi	Chuyên viên Văn phòng Khoa Răng Hàm Mặt	Thành viên
5	Bà Đặng Hoàng Mai	Giảng viên Bộ môn Nha chu và Cấy ghép	Thành viên

(Danh sách gồm có 05 người)./.



PHẠM NGỌC THẠCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH CÁC NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH
(Kèm theo Quyết định số 398/QĐ-TĐHYKPNT ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
Nhóm 1 (Phụ trách tiêu chuẩn 1)	Bà Dương Thị Hoài Xuân	Phó Trưởng Bộ môn Chữa răng và Nội nha	Trưởng nhóm
	Bà Lữ Ngân Bình	Giảng viên Bộ môn Chữa răng và Nội nha	Thành viên
Nhóm 2 (Phụ trách tiêu chuẩn 2)	Ông Đào Hoàng Sơn	Giảng viên Bộ môn Phẫu thuật miệng	Trưởng nhóm
	Ông Hồng Xuân Trọng	Giảng viên Bộ môn Phục hình và Cấn khớp	Thành viên
Nhóm 3 (Phụ trách tiêu chuẩn 3,4)	Ông Nguyễn Quốc Trường	Phụ trách quản lý, điều hành Văn phòng Khoa Răng Hàm Mặt	Trưởng nhóm
	Bà Lê Nguyễn Ngọc Chăm	Giảng viên Bộ môn Nha khoa Cơ sở	Thành viên
Nhóm 4 (Phụ trách tiêu chuẩn 5,6)	Bà Trần Thị Thùy Trang	Giảng viên Bộ môn Nha khoa cơ sở	Trưởng nhóm
	Bà Đào Thị Thu Sương	Giảng viên Bộ môn Nha khoa Cơ sở	Thành viên
Nhóm 5 (Phụ trách tiêu chuẩn 7,8)	Bà Nguyễn Quỳnh Hương	Giảng viên Bộ môn Nha Chu - Cây ghép	Trưởng nhóm
	Ông Nguyễn Như Trung	Giảng viên khoa Răng Hàm Mặt	Thành viên
Nhóm 6 (Phụ trách tiêu chuẩn 9,10)	Ông Lê Hoài Phúc	Giảng viên Bộ môn Bệnh học - Phẫu Thuật Hàm Mặt	Trưởng nhóm
	Bà Trần Kim Trinh	Giảng viên Bộ môn Bệnh học - Phẫu Thuật Hàm Mặt	Thành viên
Nhóm 7 (Phụ trách tiêu chuẩn 11)	Bà Cù Hoàng Anh	Giảng viên Khoa Răng Hàm Mặt	Trưởng nhóm
	Bà Trần Thị Hoàng Yến	Giảng viên Khoa Răng Hàm Mặt	Thành viên

(Danh sách gồm có 14 người)/.

